TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN
Số: 320 /2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Vinh, ngày 25 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 449/2018/TLST/ HNGĐ ngày 4 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Văn Thị M- sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh Lê Hoài N- sinh năm 1988.

Đều ở địa chỉ: xóm X, xã Y, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Văn Thị M và anh Lê Hoài N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ con chung: Vợ, chồng thống nhất có 01 con chung tên Lê Nam K, sinh ngày 27/05/2014. Giao con chung Lê Nam K cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 7/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày chị M có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu anh N không chịu thi hành thì hàng tháng anh N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của luật thi hành án dân sự.

Về tài sản: Chị Văn Thị Mvà anh Lê Hoài N tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Văn Thị M thỏa thuận chịu 150.000 đồng(một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng(một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0002489 ngày 25/3/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận*:*
- Đương sự;
- VKSND TP Vinh;
- UBND xã Nghi Đ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thắng